TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số 22/2020/HS-ST
Ngày 13 tháng 5 năm 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Khắc Đức
2. Bà nguyễn Thị Hoàng Anh

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 05 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 27/4/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan văn T - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 06 năm 1992 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nguyên quán: Xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N (đã chết); con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; có vợ Trần Thị Tường M, sinh năm 1991 và có 02 con; con lớn sinh năm 2014; con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2020 đến nay "có mặt"

Người chứng kiến: Anh Vũ Quốc B - sinh năm 1959.
Trú tại:Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An " vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 14/02/2020 Phan Văn T một mình đón xe Taxi đi từ nhà ra khu vực ngã tư đường mòn Hồ Chí Minh thuộc Xóm Đ, xã Đ, thị xã Thái Hòa để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (Tkhông biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) và hỏi mua ma túy với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Người đàn ông đó đồng ý và hẹn T 15 phút sau sẽ giao dịch tại khu vực đường Hồ Chí Minh, gần Công ty sữa Vinamilk thuộc xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Sau khi đã thỏa thuận xong T đón xe Taxi đi đến địa

điểm như đã hẹn. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông đó đi đến nơi T Đang chờ và đưa cho T một gói ni lông, kích thước (4x7)cm, bên trong có chứa 35 viên nén màu hồng, mỗi viên có kích thước 0,5cm, T đưa cho người đàn ông đó 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên trái mà T đang mặc rồi đi bộ dọc theo tuyến đường Hồ Chí Minh chờ đón Taxi về nhà. Khi T đi bộ đến khu vực xóm Đ, xã Đ, thị xã Thái Hòa thì bị tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần đùi bên trái mà T đang mặc một gói ni lông có kích thước 4x7cm, bên trong có chứa 35 viên nén màu hồng, T khai nhận đó là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an thị xã Thái Hòa để xử lý theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 14/02/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định: 35 viên nén màu hồng thu giữ Phan Văn T sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 3,4 gam (ba phẩy bốn gam).

Căn cứ kết luận giám định số 281/KL-PC09(Đ2- MT) ngày 20 tháng 02 năm 2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Phan Văn T gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine). Số viên nén màu hồng (35 viên) thu giữ của Phan Văn T có khối lượng là 3,4 gam (ba phẩy bốn gam).

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 19 tháng 03 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố Phan Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 - BLHS .

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và qua luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 36 (ba sáu) đến 42 (bốn hai) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 30 (ba mươi) viên nén màu hồng, tương đương 2,91g (hai phẩy chín mươi mốt gam). ma túy là methamphetamine thu giữ của Phan Văn T (đã gửi mẫu vật đi giám định là 5 viên tương đương 0,49 gam và sử dụng hết trong quá trình giám định).

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo Phan Văn T đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người chứng kiến không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người chứng kiến anh Vũ Quốc B vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của anh B, nên việc vắng mặt người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ Luật TTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người pham tội quả tang lập hồi 18 giờ 15 phút ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại xóm Đ, xã Đ, thị xã Thái Hòa, Nghệ An. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Vào 17 giờ 15 phút ngày 14/02/2020 tại đường mòn Hồ Chí Minh thuộc khu vực xóm Đ xã Đ, Thị xã T, Nghệ An. Phan Văn T có hành vi tàng trữ 3,4g (ba phẩy bốn gam) ma túy là methamphetamine thì bị bắt qủa tang. Số ma túy mà T tàng trữ là để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo Phan Văn T đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà truy tố là có căn cứ.

[4] Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng do nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng, bị cáo đã có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của nhà nước ta về chất ma túy, gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá con người, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, vậy cần áp dụng Điểm s Khoản1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 07/03/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa thấy bị cáo

không có nghề nghiệp ổn định và thu nhập thấp, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:Vật chứng gồm 01 phong bì thư kích thước (10 x 18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 30 (ba mươi) viên nén màu hồng, tương đương 2,91g (hai phẩy chín mươi mốt gam) ma túy là methamphetamine thu giữ của Phan Văn T (đã gửi mẫu vật đi giám định là 5 viên tương đương 0,49 gam và sử dụng hết trong quá trình giám định), cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] Đối với người người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/02/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước 10 x 18 cm đã được niêm phong bên trong có chứa 30 (ba mươi) viên nén màu hồng, tương đương 2,91g (hai phẩy chín mươi mốt gam) ma túy là methamphetamine thu giữ của Phan Văn T (đã gửi mẫu vật đi giám định là 5 viên tương đương 0,49 gam và sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 03 năm 2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngoan